TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 139/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Minh, ngày 20 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 98/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

1. **Nguyên đơn:** Ông **V* V** M**, sinh năm 1976; Địa chỉ: khóm Đông Bình, Phường Đông Thuận, Thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

2. **Bị đơn:** Bà **N**** T** M* H**, sinh năm 1979; Địa chỉ: khóm Đông Bình, Phường Đông Thuận, Thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh V* V** M và chị N**** T** M* H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:**

- Về con chung: Có 02 con chung tên V* T** M* L, sinh ngày 23/02/1998 đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết và V* T** B,

sinh ngày 31/01/2010 anh M và chị H thống nhất giao con chung V* T** B cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị N**** T** M* H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh V* V** M và chị N**** T** M* H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thoả thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh V* V** M và chị N**** T** M* H thống nhất để anh M chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình hoà giải thành là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh M đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0012558 ngày 01/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Anh M được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Chi cục THA DS thị xã Bình Minh;
- UBND phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

T M T